| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẤT ĐỎ**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10-10-2017
V/v: Yêu cầu ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quý Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Bùi Thị Kim Thủy.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Quỳnh Như -Thư ký TAND huyện Đất Đỏ.

***- Đại diện VKSND huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 10-10-2017, tại trụ sở TAND huyện Đất Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2017/TLST-HNGĐ ngày 13-4-2017 về tranh chấp "yêu cầu ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2017/QĐXX-ST ngày 30-8-2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 70/QĐ ngày 15-9-2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* bà Nguyễn Thị Kim X – sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

Chỗ ở: ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

*2. Bị đơn:* ông Phan Văn T – sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

(ông T vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Tại đơn khởi kiện ngày 11-4-2017 và quá trình tố tụng tại tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim X trình bày:* bà X và ông Phan Văn T tự nguyện chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào tháng 5 năm 2014. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do ông T hay nhậu

nhẹt rồi có hành vi bạo lực gia đình kiếm chuyện ghen tuông vô cớ từ đó vợ chồng hay cãi vả và không thể hàn gắn được. Từ tháng 01 năm 2017 vợ chồng ly thân cho đến nay, vì tình cảm vợ chồng không còn nên bà X yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: bà X ông T có 01 người con tên Phan Nguyễn Kim S, sinh ngày 28-10-2014 hiện đang ở với bà X từ ngày vợ chồng ly thân. Sau khi ly hôn bà X xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: bà X khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với ông Phan Văn T:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông T vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã niêm yết các thông báo công khai và triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên HĐXX tuyên bố xử vắng mặt ông T (Điều 227 BLTTDS). Tại biên bản xác minh ngày 07-6-2017 của TAND huyện Đất Đỏ thể hiện: vợ chồng có cải nhau vài lần, nguyên nhân thế nào địa phương không rõ nhưng có nghe nói việc ông T ghen tuông, rượu chè và hiện không còn sống chung.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Tòa án thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận định:*

[1]. Bà Nguyễn Thị Kim X và ông Phan Văn T tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 nên hôn nhân này là hợp pháp. Trong thời gian chung sống, vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn vì tính tình không hòa hợp, không tôn trọng dẫn đến cãi vả và không còn quan tâm lẫn nhau nên ly thân từ đầu năm 2017 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng bà X ông T không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, bà X nhất quyết ly hôn còn ông T không đến tòa án. Từ đó HĐXX chấp nhận cho bà X được ly hôn với ông T.

[2]. Về con chung: có 01 người con tên Phan Nguyễn Kim S, sinh ngày 28-10-2014 hiện đang ở với bà X từ ngày vợ chồng ly thân. Sau khi ly hôn bà X xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Xét thấy yêu cầu của bà X là phù hợp nên chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: bà X khai không có nên không xét đến.

[4]. Về án phí: bà X phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điều 227 BLTTDS; Tuyên xử:

2. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim X được ly hôn với ông Phan Văn T.

3. Về con chung: bà Nguyễn Thị Kim X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Kim S - sinh ngày 28-10-2014. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không xét đến.

5. Về án phí: bà Nguyễn Thị Kim X phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ-ST. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 03414 ngày 13-4-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà X đã nộp đủ án phí. Ông T không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niên yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND h Đất Đỏ;
- THA h Đất Đỏ;
- Đương sự;
- Lưu V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Lê Quý Cường**